

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CP THAN MÔNG DƯƠNG-VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số *326* /CBTT-TMD

Quảng Ninh, ngày 27 tháng 4 năm 2016

V/v Công bố thông tin
Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016.

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,
Sở giao dịch chứng khoán Hà nội,
Trung tâm lưu ký chứng khoán.
Cổ đông Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin.**

1. Tên công ty: **Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin.**
2. Mã chứng khoán: **MDC**
3. Trụ sở chính: Phường Mông Dương, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh.
4. Điện thoại: 033.3868.271; 033.3868.272; Fax: 033.3868.276.
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Trịnh Thị Nguyệt Hằng.**
6. Nội dung công bố thông tin:
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 được tổ chức vào ngày 27 tháng 4 năm 2016.
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn văn Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần than Mông Dương Vinacomin: **Mongduongcoal.com.**

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố. *36*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, VPHĐQT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trọng Tốt

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN MÔNG DƯƠNG- VINACOMIN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Than Mông Dương - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

Căn cứ Biên bản số 09/2016/BB-ĐHĐCĐ, ngày 27/4/2016 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016- Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, Nhiệm vụ và giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh năm 2016 (Phụ lục 01 và Phụ lục 02 kèm theo).

Điều 2 Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam- Chi nhánh Hà nội; Nay Đổi tên thành Công ty TNHH PKF Việt Nam (Phụ lục 03 kèm theo).

Điều 3. Thông qua Báo cáo chi trả thù lao 2015, Kế hoạch thù lao và tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2016, cụ thể:

3.1. Chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách của Công ty năm 2015: Giá trị thù lao chi trả trong năm là: 441.600.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm bốn một triệu, sáu trăm ngàn đồng chẵn);

3.2. Kế hoạch chi trả thù lao không chuyên trách của thành viên HĐQT, BKS, không chuyên trách năm 2016 được áp dụng theo Nghị định 51/2013/NĐ-CP như sau: Mức thù lao được áp dụng mức tối đa là 20% mức tiền lương thực hiện của viên chức quản lý chuyên trách tương ứng.

3.3. Kế hoạch tiền lương của Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách năm 2016 được áp dụng theo Nghị định 51/2013/NĐ-CP như sau: Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát được tính tương đương với tiền lương của viên chức quản lý tương ứng.

Điều 4. Thông qua Báo cáo về thực hiện lợi nhuận 2015 và Đề xuất mức lợi tức 2016, cụ thể:

4.1. Năm 2015 là năm Công ty gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh do bị ảnh hưởng của đợt mưa lũ đặc biệt lớn cuối tháng 7 đầu tháng 8

nên công ty đã phải dừng sản xuất hoàn toàn gần hai tháng dồn toàn bộ lực lượng vào khắc phục sự cố, khôi phục sản xuất nên kết quả sản xuất kinh doanh chỉ hòa vốn, Lợi nhuận sau thuế là 85 triệu đồng, không đạt so với kế hoạch lợi nhuận nên không có lợi nhuận chi trả cổ tức năm 2015.

4.2. Kế hoạch lợi tức năm 2016: Dự kiến mức trả cổ tức dự kiến là 6% trên vốn điều lệ.

Điều 5. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và Chủ trương giao bán cổ phiếu của Công ty cổ phần Nhiệt Điện Cẩm Phả trên sàn chứng khoán, Cụ thể:

5.1. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với các nội dung chính như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty CP than Mông Dương- Vinacomin
2. Mã chứng khoán: MDC
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
5. Sàn giao dịch: HNX
6. Vốn điều lệ trước phát hành: 150.839.520.000 đồng
7. Số lượng cổ phần phát hành: 6.335.259 cổ phiếu
8. Tỷ lệ thực hiện : 100: 42 (tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận 42 cổ phiếu thưởng)
9. Giá trị cổ phần phát hành: 63.352.590.000 đồng
10. Vốn điều lệ sau phát hành: 214.192.110.000 đồng
11. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu
12. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Phát hành cổ phiếu thưởng)

13. Phương án làm tròn:

Số cổ phần chia cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. (Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 10 cổ phần, khi đó số lượng cổ phiếu thưởng của cổ đông đó được nhận là: $10 \times 42/100 = 4,2$ cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần cổ đông A có quyền nhận là 04 cổ phần)

14. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:

Số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị được để lại bổ sung vào Quỹ đầu tư phát triển của Công ty.

15. Nguồn vốn phát hành: Quỹ đầu tư phát triển, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và Vốn khác của chủ sở hữu.

16. Thời gian phát hành: Dự kiến từ quý II năm 2016, Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định thời gian cụ thể, hoàn tất các thủ tục liên quan đến đợt phát hành, thay đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ doanh

nghiệp, thay đổi đăng ký kinh doanh; thực hiện phân phối cổ phiếu phát hành thêm cho các cổ đông; thực hiện các thủ tục đăng ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu mới phát hành trên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

5.2. Chủ trương giao bán cổ phiếu của Công ty cổ phần Nhiệt Điện Cẩm Phả trên sàn chứng khoán: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị làm các thủ tục xin phép Ủy ban chứng khoán nhà nước chào bán cổ phiếu của Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả trên sàn chứng khoán, thu hồi vốn theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 6. Thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2015 đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam- Chi nhánh Hà Nội (nay là Công ty TNHH PKF Việt Nam),

Điều 7. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, về hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và của Ban Kiểm soát, từng thành viên năm 2015.

Điều 8. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH PKF Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo năm tài chính 2016 của Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin với các thông tin sau:

Tên Công ty kiểm toán độc lập: Công ty TNHH PKF Việt Nam.

Trụ sở chính: Số 1- Nguyễn Huy Tưởng- Phường Thanh Xuân Trung- Quận Thanh Xuân- Thành phố Hà Nội

ĐT: +84 4 664 4488 FAX: +84 4 664 2233

Điều 9. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị ở Công ty cổ phần than Mông Dương và phương hướng nhiệm vụ năm 2016.

Điều 10. Thông qua Sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014: Giao cho Hội đồng quản trị tổ chức sửa đổi điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty phù hợp, đúng Luật doanh nghiệp và hoàn tất các thủ tục báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định để Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh đúng luật, có hiệu quả.

Điều 11. Thông qua việc thay đổi nhân sự thành viên Hội đồng quản trị giữa nhiệm kỳ:

(1) Ông Nguyễn Văn Trịnh, thôi giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị và thôi tham gia HĐQT Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin;

(2) Ông Nguyễn Văn Dậu, Người đại diện của TKV tại Công ty giữ chức thành viên Hội đồng Quản trị và bầu là chủ tịch HĐQT Công ty. Nhiệm kỳ thành viên HĐQT của ông Nguyễn Văn Dậu là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

(3) Ông Bùi Quốc Tuấn, thôi giữ chức Giám đốc Công ty và thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin.

(4) Ông Nguyễn Trọng Tốt, Người đại diện của TKV tại Công ty giữ chức thành viên Hội đồng Quản trị và bổ nhiệm chức Giám đốc Công ty. Nhiệm kỳ thành viên HĐQT của ông Nguyễn Trọng Tốt là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

Điều 12. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát thay thế giữa nhiệm kỳ:

(1) Ông Mai Tất Lã thôi là người Đại diện của TKV tham gia Ban Kiểm soát Công ty cổ phần than Mông Dương- Viancomin và thôi ứng cử giữ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty;

(2) Ông Nguyễn Xuân Bách, người đại diện TKV tại Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin, bầu làm Trưởng ban Kiểm soát thay vị trí ông Mai Tất Lã và làm việc chuyên trách tại Công ty. Nhiệm kỳ thành viên BKS của ông Nguyễn Xuân Bách là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Ban Kiểm soát.

(3) Ông Ngô Quốc Tuấn thôi là người đại diện của Nhóm cổ đông là cán bộ công nhân viên trong Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin, thôi là thành viên Ban Kiểm soát Công ty;

(4) Bà Dương Hải Yến, Người đại diện của Nhóm cổ đông là cán bộ công nhân viên trong Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin, bầu làm thành viên BKS Công ty thay vị trí ông Ngô Quốc Tuấn. Nhiệm kỳ thành viên BKS của Bà Dương Hải Yến là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Ban Kiểm soát.

Điều 13. Thông qua tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 35% vốn điều lệ.

Điều 14. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin năm 2016 thông qua một cách hợp pháp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2016.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện một cách cẩn trọng và có trách nhiệm những nội dung đã được thông qua trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích các cổ đông, của Công ty và phù hợp với các quy định của Pháp luật./.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước, Sở GD&ĐT Hà Nội, TTLK Việt Nam, TKV (b/c);
- Các cán bộ quản lý; Các cổ đông của Công ty;
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy); Bộ phận CNTT đăng trên trang Web;
- Lưu: VT; HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



**Nguyễn Văn Dậu
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Phụ lục 01: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015-
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN MÔNG DƯƠNG- VINACOMIN**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2016)

TT	Chi tiêu	Đơn vị	Kế hoạch ĐHĐCĐ thông qua NQ17/2015	Kế hoạch Điều chỉnh thông qua	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ TH/KH năm	
						Kế hoạch Điều chỉnh thông qua	Kế hoạch ĐHĐCĐ thông qua
(A)	(B)	(C)	(1)	(2)	(3)	(4=3/2)	(5=3/1)
1	Sản lượng						
1.1	Than sản xuất	10 ³ Tấn	1.700	1.300	1.315	101,2	77,4
	+ Hàm lò		1.400	1.000	1.075	107,5	76,8
	+ Lộ thiên		300	300	241	80,3	80,3
1.2	Đất đá bóc xúc	10 ³ M3	3.874	3.874	2.545	78,3	65,7
1.3	Mét lò đào	m	20.124	12.500	14.300	114,4	71,1
1.4	Than tiêu thụ	10 ³ tấn	1.661	1.261	1.278	101,3	76,9
2	Trg đó: DT than	Tr.đg	1.787.387	1.282.947	1.452.314	109,1	78,3
3	Giá trị đầu tư	Tr.đg	151.773	182.515	137.533	75,3	90,6
	- Xây lắp	Tr.đg	52.520	38.249	16.381	42,8	31,2
	- Thiết bị	Tr.đg	64.457	138.504	115.698	83,5	179,5
	- Chi phí khác	Tr.đg	8.796	5.582	5.454	97,7	62,0
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đg	29.536	22.480	440	1,95	1,49
	- LN sau thuế	Tr.đg	23.038	17.618	85	0,49	0,37
5	Cổ tức	%	Thấp nhất 8%		0%		

Phụ lục 02: NHIỆM VỤ NĂM 2016- CÔNG TY CP THAN MÔNG DƯƠNG
Các chỉ tiêu chính của sản xuất kinh doanh

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-ĐHĐCĐ/2016 ngày 27/4/2016)

TT	DANH MỤC	ĐVT	KẾ HOẠCH Năm 2016	Ghi chú
1	Than sản xuất	Tấn	1.675.000	
	- Hàm lò	Tấn	1.400.000	
	- Lộ thiên	Tấn	175.000	
2	Đất đá bóc xúc	M³	2.439.000	
	+ Hệ số đất bóc	M ³ /T	13,94	
3	Mét lò đào tổng số	M	19.100	
	- Đào lò CBSX	M	19.100	
	+ Hệ số mét lò CBSX	M/1000T	12,73	
4	Than tiêu thụ tổng số	Tấn	1.629.000	
5	Doanh thu tổng số	Tr.đ	1.840.030	
	- Trong đó: Doanh thu than	Tr.đ	1.840.030	
6	Lợi nhuận	Tr.đ	24.539	
7	Thu nhập bình quân	Đ/ng-th	11.451.000	
8	Cổ tức (dự kiến)	%	6%	
9	Công tác đầu tư XDCB	Tr.đ	214.909	
	- Xây lắp	Tr.đ	79.500	
	- Thiết bị	Tr.đ	119.552	
	- Chi phí khác	Tr.đ	15.857	

**Phu lục 03: CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH CỦA BCTC NĂM 2015
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-ĐHĐCĐ/2016 ngày 27/4/2016)

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

STT	Nội dung	Số dư đầu kỳ (01/01/2015)	Số dư cuối kỳ (31/12/2015)
I	Tài sản ngắn hạn	175.486.323.805	364.072.347.630
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.504.773.147	3.036.395.157
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	129.637.216.883	310.537.121.686
4	Hàng tồn kho	34.114.885.887	35.046.364.432
5	Tài sản ngắn hạn khác	9.229.447.888	15.452.466.355
II	Tài sản dài hạn	766.528.274.221	822.756.247.744
1	Các khoản phải thu dài hạn	14.311.636.728	17.408.751.223
2	Tài sản cố định	715.254.051.544	641.143.417.453
	- Tài sản cố định hữu hình	692.278.987.289	641.143.417.453,0
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	22.975.064.255	61.294.564.000
3	Bất động sản đầu tư	0	0
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	21.799.000.000	14.565.366.291
5	Tài sản dài hạn khác	15.163.585.949	88.344.148.777
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (I+II)	942.014.598.026	1.186.828.595.374
III	Nợ phải trả	721.677.019.427	963.239.720.765
1	Nợ ngắn hạn	283.305.665.182	663.953.037.222
2	Nợ dài hạn	438.371.354.245	299.286.683.543
IV	Nguồn vốn chủ sở hữu	220.337.578.599	223.588.874.609
1	Vốn chủ sở hữu	215.241.938.200	215.327.462.680
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	150.839.520.000	150.839.520.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	0	0
	- Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu		
	- Vốn khác của chủ sở hữu	11.263.667.234	11.263.667.234
	- Cổ phiếu quỹ		
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
	- Quỹ đầu tư phát triển	53.138.750.966	53.138.750.966
	- Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	0	0
	- Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp		

STT	Nội dung	Số dư đầu kỳ (01/01/2015)	Số dư cuối kỳ (31/12/2015)
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	0	85.524.480
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	0	0
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	5.095.640.399	8.261.411.929
-	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (III+IV)	942.014.598.026	1.186.828.595.374

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm trước	Năm nay
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	1.638.566.597.761	1.566.350.616.674
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0
3	DT thuần về bán hàng và cung cấp DV	1.638.566.597.761	1.566.350.616.674
4	Giá vốn hàng bán	1.392.842.607.604	1.363.511.111.566
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp DV	245.723.990.157	202.839.505.108
6	Doanh thu hoạt động tài chính	200.208.173	172.719.210
7	Chi phí tài chính	51.354.026.774	46.873.079.762
8	Chi phí bán hàng	23.016.083.212	16.664.973.652
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	124.349.814.490	139.408.169.547
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	47.204.273.854	66.001.357
11	Thu nhập khác	9.468.760.694	2.824.850.478
12	Chi phí khác	5.395.275.311	2.450.577.651
13	Lợi nhuận khác	4.073.485.383	374.272.827
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	51.277.759.237	440.274.184
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.208.944.392	354.749.704
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	40.068.814.845	85.524.480
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.656	6

C. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm trước	Năm nay
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	81,37	69,32
	Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	18,63	30,68
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	76,61	81,16
	Nguồn vốn CSH / Tổng nguồn vốn	%	23,39	18,84

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm trước	Năm nay
3	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất LN sau thuế / Tổng tài sản	%	4,25	0,01
	Tỷ suất LN sau thuế / Doanh thu thuần	%	2,45	0,01
	Tỷ suất LN sau thuế / Nguồn vốn CSH	%	18,19	0,04
4	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	3,28	4,31
5	Hệ số bảo toàn vốn	lần	1,03	1,01

Số: 09/2016/BB- ĐHĐCĐ

Quảng Ninh, ngày 27 tháng 4 năm 2017

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN MÔNG DƯƠNG- VINACOMIN**

- Tên Công ty: **Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin;**
- Địa chỉ trụ sở: **Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: **5700101203** do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng ninh cấp ngày 02 tháng 01 năm 2008; cấp lại lần thứ 7 ngày 07 tháng 8 năm 2015.

- Hôm nay, vào hồi 7h30' ngày 27 tháng 4 năm 2016, tại Hội trường Công ty Cổ phần Than Mông Dương- Vinacomin, Phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh. Công ty đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

- Thành phần tham dự Đại hội gồm:

+ Các thành viên Hội đồng Quản trị, ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và các cổ đông của Công ty.

+ Tham dự đại hội có: 72 cổ đông là sở hữu và đại diện cho 12.015.501 cổ phần, chiếm 79,89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

**ĐẠI HỘI ĐÃ DIỄN RA THEO TRÌNH TỰ
VÀ BAO GỒM NHỮNG NỘI DUNG SAU ĐÂY**

I. Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội:

Ban tổ chức Đại hội trình bày Chương trình và dự thảo Quy chế làm việc và làm việc của Đại hội:

1. Đại hội đã nhất trí 100% thông qua Chương trình làm việc.

2. Đại Hội đã nhất trí 100% thông qua dự thảo quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của Luật doanh nghiệp 68/2014, và Giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện các nội dung của quy chế, với một số nội dung cơ bản như sau:

+ Đại hội được tiến hành khi có số Người dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

+ Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu của Người dự họp có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp

tại Đại hội. Riêng quyết định liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu của Người dự họp có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp tại Đại hội.

II. Trình tự tiến hành họp Đại hội

1. Chủ tọa Đại hội: Ông Nguyễn Văn Dậu- Chủ tịch HĐQT Công ty.

2. Chỉ định Thư ký Đại hội: Ông Nguyễn Văn Dậu, Chủ tọa Đại hội chỉ định bà Trịnh Thị Hằng- Thư ký Công ty và ông Nguyễn Thế Hanh- Trưởng phòng Thanh tra- Kiểm toán làm Thư ký ghi Biên bản và Nghị quyết Đại hội;

3. Đề xuất và biểu quyết Ban kiểm phiếu của Đại hội: Ông Nguyễn Văn Dậu, Chủ tọa Đại hội đề xuất ông Nguyễn Tiến Sách và nhóm giúp việc Đại hội của Công ty vào Ban kiểm phiếu. Ông Nguyễn Tiến Sách là Trưởng Ban kiểm phiếu và đã được Đại hội nhất trí thông qua.

4. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông: Thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông Đại hội ông Hoàng Kim Cương- Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự:

(1) Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 100% vốn điều lệ của Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin là: 15.083.952 cổ phần; do 2.080 cổ đông sở hữu và đại diện. Trong đó: 22 cổ đông là tổ chức (trong đó: 01 cổ đông là tổ chức Nhà Nước, 19 cổ đông là tổ chức trong nước, 02 cổ đông là tổ chức nước ngoài) và 2.058 cổ đông thể nhân (trong đó: 2.048 cổ đông thể nhân trong nước và 10 cổ đông thể nhân nước ngoài).

(2) Tổng số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu được mời tham dự Đại hội là 2.080/2.080 cổ đông. Đăng ký tham dự đại hội 84 người sở hữu và đại diện theo ủy quyền 12.241.128 cổ phần tương ứng 81,15 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin.

(3) Số cổ đông sở hữu và Người được ủy quyền có mặt tham dự Đại hội là 72 cổ đông, sở hữu, đại diện và ủy quyền 12.051.501 cổ phần chiếm 79,89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin.

(4) Chủ tọa kết luận: Căn cứ Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp 68/2014, Điều 13 Điều lệ Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin; Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty đủ điều kiện để tiến hành họp Đại hội.

III. Thực hiện các nội dung chương trình nghị sự của Đại hội:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và Kế hoạch SXKD năm 2016 do ông Nguyễn Trọng Tốt, Ủy viên Hội đồng quản trị- Giám đốc Công ty trình bày: (Theo nội dung báo cáo số 637/TTr-TMD ngày 18/4/2016 đính kèm), trong đó:

1.1) Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 được thể hiện qua các chỉ tiêu chủ yếu. Đánh giá chung Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo thực hiện tốt mọi hoạt động trong năm và được đánh giá cao trong việc phải dừng sản xuất hoàn toàn gần hai tháng để khắc phục sự cố, khôi phục mỏ trong

trận mưa đặc biệt lớn cuối tháng 7 đầu tháng 8 nhưng kết quả sản xuất kinh doanh vẫn đảm bảo hòa vốn.

1.2) Nhiệm vụ, giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh năm 2016 với các chỉ tiêu chủ yếu sau: Than sản xuất: 1.675 nghìn tấn; Mét lò đào tổng số: 19.100 mét; Bốc xúc đất đá: 2.439 nghìn mét khối; Doanh thu: 1.840 tỷ đồng; Lợi nhuận: 24 tỷ 538 triệu đồng; thu nhập bình quân của người lao động: 11.451 nghìn đồng/người/ tháng và cổ tức dự kiến là 6%/ vốn điều lệ.

Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua với kết quả: Số phiếu tán thành 12.051.501 cổ phần.

Tán thành: 100%; Không tán thành: 0%; Không có ý kiến gì: 0%.

Với tỷ lệ tán thành là 100 %, vấn đề trên được thông qua; Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị trong quá trình triển khai có thể điều chỉnh các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cho phù hợp đảm bảo thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2016.

2. Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam- Chi nhánh Hà Nội (nay là Công ty TNHH PKF Việt Nam) do bà Phạm Thị Hải Ủy viên Hội đồng quản trị- Kế toán trưởng Công ty trình bày: (Theo nội dung Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2015 đính kèm).

3. Báo cáo kết quả chi trả thù lao thành viên HĐQT; BKS Công ty không chuyên trách năm 2015, Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT; BKS không chuyên trách và Tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2016 do bà Phạm Thị Hải, UV HĐQT- Kế toán trưởng Công ty trình bày (Theo nội dung báo cáo số 706/TTr-TMD ngày 23/4/2016 đính kèm),

4. Báo cáo Thực hiện lợi nhuận năm 2015 và Kế hoạch lợi tức năm 2016 do Bà Phạm Thị Hải, Ủy viên Hội đồng quản trị- Kế toán trưởng Công ty trình bày (Theo nội dung báo cáo số 707/TTr-TMD ngày 23/4/2016 đính kèm),


5. Phương án phát hành cổ phiếu thưởng từ nguồn quỹ kết dư tăng vốn điều lệ và Chủ trương giao bán cổ phiếu của Công ty cổ phần Nhiệt Điện Cẩm Phả trên sàn chứng khoán do Bà Phạm Thị Hải, Ủy viên Hội đồng quản trị- Kế toán trưởng Công ty trình bày (Theo nội dung Phương án số 708/TTr-TMD ngày 23/4/2016 đính kèm),

*** Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung do bà Phạm Thị Hải, UVHĐQT- Kế toán trưởng Công ty đã trình bày:**

2*. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam- Chi nhánh Hà Nội (nay là Công ty TNHH PKF Việt Nam).

Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua với kết quả: Số phiếu tán thành 12.051.501 cổ phần.

Tán thành: 100%; Không tán thành: 0%; Không có ý kiến gì: 0%.

Với tỷ lệ tán thành là 100 %, vấn đề trên được thông qua; Giao Hội đồng 

quản trị triển khai thực hiện.

3*. Thông qua Báo cáo kết quả chi trả thù lao thành viên HĐQT; BKS Công ty không chuyên trách năm 2015, Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT; BKS không chuyên trách và Tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2016, Số phiếu tán thành 12.051.501 cổ phần.

Tán thành: 100%; Không tán thành: 0%; Không có ý kiến gì: 0%.

Với tỷ lệ tán thành là 100 %, vấn đề trên được thông qua, cụ thể:

3.1. Năm 2015 Chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách của Công ty năm 2014: Giá trị thù lao chi trả trong năm là: 441.600.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm bốn một triệu, sáu trăm ngàn đồng chẵn) ;

3.2. Mức thù lao không chuyên trách và tiền lương của trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hàng tháng được áp dụng theo hướng dẫn của Nghị định 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định của Chính Phủ; Theo đó thù lao không chuyên trách năm 2016 được áp dụng mức tối đa là 20% mức tiền lương thực hiện của viên chức quản lý chuyên trách tương ứng và tiền lương của Trưởng ban được áp dụng với mức lương của viên chức quản lý tương ứng.

4*. Thông qua Báo cáo Thực hiện lợi nhuận năm 2015 và Kế hoạch lợi tức năm 2016; Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành 9.488.636 cổ phần; tương ứng 78,74 %;
- Số phiếu không tán thành: 2.562.865 cổ phần; tương ứng 21,26%;
- Số phiếu không ý kiến: 0 cổ phần; tương ứng 0%

Với tỷ lệ tán thành là 78,74 %, vấn đề trên được thông qua, cụ thể:


4.1. Thực hiện lợi nhuận năm 2015, đây là năm Công ty gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh do bị ảnh hưởng của đợt mưa lũ lịch sử cuối tháng 7 đầu tháng 8 nên công ty đã phải dừng sản xuất hoàn toàn gần hai tháng dồn toàn bộ lực lượng vào khắc phục sự cố, khôi phục sản xuất nên sản xuất kinh doanh của Công ty chỉ hòa vốn (lợi nhuận chỉ đạt 85 triệu đồng/ Kế hoạch 29 tỷ đồng) không đạt kế hoạch lợi nhuận để trả cổ tức 2015.

4.2. Kế hoạch lợi tức năm 2016: Trả cổ tức dự kiến 6% trên vốn điều lệ.

5*. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu thưởng nguồn quỹ kết dư tăng vốn điều lệ và Chủ trương giao bán cổ phiếu của Công ty CP Nhiệt Điện Cẩm Phả trên sàn chứng khoán; Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua với kết quả: Số phiếu tán thành 12.051.501 cổ phần.

Tán thành: 100%; Không tán thành: 0%; Không có ý kiến gì: 0%.

Với tỷ lệ tán thành là 100 %, vấn đề trên được thông qua, cụ thể:

5.1. Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu, cụ thể: Phát hành 6.335.259 cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu (Quỹ đầu tư phát triển, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và Vốn khác của chủ sở hữu) là 63,3 tỷ đồng, tăng vốn điều lệ từ 150,8 tỷ đồng lên 214,1 tỷ đồng, Tỷ lệ 100: 42 (tại ngày 

chốt danh sách thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận 42 cổ phiếu thưởng). Cổ phần chia cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. (Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 10 cổ phần, khi đó số lượng cổ phiếu thưởng của cổ đông đó được nhận là: $10 \times 42/100 = 4,2$ cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần cổ đông A có quyền nhận là 04 cổ phần). Số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị được để lại bổ sung vào Quỹ đầu tư phát triển của Công ty. Thời gian thực hiện dự kiến từ quý II năm 2016.

5.2. Chủ trương giao bán cổ phiếu của Công ty cổ phần Nhiệt Điện Cẩm Phả trên sàn chứng khoán: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị làm các thủ tục xin phép Ủy ban chứng khoán nhà nước chào bán cổ phiếu của Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả trên sàn chứng khoán, thu hồi vốn theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

6. Báo cáo thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2015 đã được Kiểm toán và Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, về hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty và của Ban Kiểm soát, từng thành viên năm 2015 do ông Mai Tất Lã- Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày, (nội dung chi tiết theo Báo cáo ngày 20/4/2016 đính kèm).

7. Báo cáo của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 do ông Mai Tất Lã- Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày (nội dung chi tiết theo Báo cáo ngày 20/4/2016 đính kèm).

**** Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung do ông Mai Tất Lã, Trưởng ban Kiểm soát Công ty đã trình bày:**

6**. Thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2015 đã được Kiểm toán và Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, về hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty và của Ban Kiểm soát, từng thành viên năm 2015; Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua với kết quả: Số phiếu tán thành 12.501.015 cổ phần.

Tán thành: 100%; Không tán thành: 0%; Không có ý kiến gì: 0%.

Với tỷ lệ tán thành là 100 %, vấn đề trên được thông qua.

7**. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016; Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua với kết quả: Số phiếu tán thành 12.051.501 cổ phần.

Tán thành: 100%; Không tán thành: 0%; Không có ý kiến gì: 0%.

Với tỷ lệ tán thành là 100 %, vấn đề trên được thông qua, cụ thể:

Tên Công ty kiểm toán độc lập: Công ty TNHH PKF Việt Nam.

Trụ sở chính: Số 1- Nguyễn Huy Tưởng- Phường Thanh Xuân trung- Quận Thanh Xuân- Thành phố Hà Nội

ĐT: +84 4 664 4488 FAX: +84 4 664 2233

8. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị ở Công ty cổ phần than Mông Dương và phương hướng nhiệm vụ năm 2016 do ông Bùi Văn Kiểm- Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty trình bày (theo nội dung Báo cáo số 712/BC-TMD, ngày 23/4/2016 đính kèm).

9. Báo cáo Sửa đổi bổ sung điều lệ theo Luật Doanh nghiệp 2014 do ông do ông Bùi Văn Kiểm- Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty trình bày (theo nội dung Báo cáo số 713/TTr-TMD ngày 23/4/2016 và dự thảo điều lệ đính kèm),

10. Báo cáo việc thay đổi nhân sự thành viên Hội đồng quản trị giữa nhiệm kỳ do ông Bùi Văn Kiểm- Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty trình bày (theo nội dung Báo cáo số 709/TTr-TMD ngày 23/4/2016 đính kèm)

11. Thay đổi nhân sự thành viên Ban Kiểm soát giữa nhiệm kỳ do ông Bùi Văn Kiểm- Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty trình bày (theo nội dung Báo cáo số 710/TTr-TMD ngày 23/4/2016 đính kèm).

12. Báo cáo xác định tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty do ông Bùi Văn Kiểm- Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty trình bày (theo nội dung Tờ trình số 711/TTr-TMD ngày 23/4/2016 đính kèm).

***** Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung do ông Bùi Văn Kiểm, UVHĐQT- Phó Giám đốc Công ty đã trình bày:**

8***. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị ở Công ty cổ phần than Mông Dương và phương hướng nhiệm vụ năm 2016; Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua với kết quả: Số phiếu tán thành 12.051.501 cổ phần.

Tán thành: 100%; Không tán thành: 0%; Không có ý kiến gì: 0%.

Với tỷ lệ tán thành là 100 %, vấn đề trên được thông qua.

9***. Thông qua Sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2014; Đại hội thảo luận biểu quyết thông qua với kết quả: Số phiếu tán thành 12.051.501 cổ phần.

Tán thành: 100%; Không tán thành: 0%; Không có ý kiến gì: 0%.

Với tỷ lệ tán thành là 100 %, vấn đề trên được thông qua; Đại hội giao Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành để Công ty có cơ sở thực hiện.

10***. Thông qua Thay đổi nhân sự thành viên Hội đồng quản trị giữa nhiệm kỳ; Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua với kết quả: Số phiếu tán thành 12.051.501 cổ phần.

Tán thành: 100%; Không tán thành: 0%; Không có ý kiến gì: 0%.

Với tỷ lệ tán thành là 100 %, vấn đề trên được thông qua; Các thành viên thay đổi cụ thể như sau:

(1) Ông Nguyễn Văn Trinh, thôi giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị và thôi tham gia HĐQT Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin;

(2) Ông Nguyễn Văn Dậu, Người đại diện của TKV tại Công ty giữ chức thành viên Hội đồng Quản trị và bầu là chủ tịch HĐQT Công ty. Nhiệm kỳ thành viên HĐQT của ông Dậu là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị Công ty.

(3) Ông Bùi Quốc Tuấn, thôi giữ chức Giám đốc Công ty và thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin.

(4) Ông Nguyễn Trọng Tốt, Người đại diện của TKV tại Công ty giữ chức thành viên Hội đồng Quản trị và bổ nhiệm chức Giám đốc Công ty. Nhiệm kỳ thành viên HĐQT của ông Tốt là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị Công ty.

11***. Thông qua Thay đổi nhân sự thành viên Ban Kiểm soát giữa nhiệm kỳ; Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua và bầu với kết quả: Số phiếu tán thành 12.051.501 cổ phần.

Tán thành: 100%; Không tán thành: 0%; Không có ý kiến gì: 0%.

Với tỷ lệ tán thành là 100 %, vấn đề trên được thông qua; Các thành viên thay đổi cụ thể như sau:

(1) Miễn nhiệm hai thành viên Ban Kiểm soát đối với ông Mai Tất Lã và ông Ngô Quốc Tuấn.

(2) Bổ sung và bầu hai (02) thành viên Ban Kiểm soát:

- Ông Nguyễn Xuân Bách, Người Đại diện TKV cử tham gia Ban Kiểm soát Công ty; Nhiệm kỳ thành viên BKS của ông Bách là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Ban Kiểm soát Công ty.

- Bà Dương Hải Yến, Người Đại diện cổ đông là CBCNV trong Công ty cử tham gia Ban Kiểm soát Công ty; Nhiệm kỳ thành viên BKS của bà Yến là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Ban Kiểm soát Công ty.

- Nhiệm kỳ tham gia Ban kiểm soát của ông Nguyễn Xuân Bách và bà Dương Hải Yến là nhiệm kỳ còn lại của Ban Kiểm soát.

12***. Thông qua tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty; Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Số phiếu tán thành 9.488.636 cổ phần; tương ứng 78,74 %;
- Số phiếu không tán thành: 2.562.865 cổ phần; tương ứng 21,26%;
- Số phiếu không ý kiến: 0 cổ phần; tương ứng 0%

Với tỷ lệ tán thành là 78,74 %, vấn đề trên được thông qua, cụ thể: Tỷ lệ sở hữu tối đa tối đa của nhà Đầu tư tại Công ty là 35% vốn điều lệ.

13. Bầu Trưởng Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành họp sau khi được Đại Hội đồng cổ đông thông qua các thành viên Ban Kiểm soát mới thay thế giữa nhiệm kỳ; Kết quả ông Nguyễn Xuân Bách được bầu làm Trưởng Ban Kiểm soát với tỷ lệ bầu

3/3 đạt 100% tổng số thành viên Ban Kiểm soát của Công ty (có Biên bản bầu trưởng Ban Kiểm soát kèm theo).

14. Thông qua Biên Bản và các Quyết nghị tại phiên họp: Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên Bản và các Quyết nghị của Đại hội. Chủ tọa xin ý kiến Đại hội về nội dung Biên Bản và các Quyết nghị của Đại hội (Không ai có ý kiến gì).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua Biên bản và các Quyết nghị:

Tán thành: 100%; Không tán thành: 0%; Không có ý kiến gì: 0%.

Đại hội giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty ký, ban hành Biên bản và Nghị quyết của Đại hội để triển khai thực hiện.

15. Chủ tọa bế mạc Đại hội:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin kết thúc họp vào hồi 11h30' ngày 27 tháng 4 năm 2016./.

Nơi nhận:

- UBCK NN, Sở GD&ĐT HN, TTLK Việt Nam, TKV (b/c);
- Các cán bộ quản lý; Các CĐ của Cty;
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy);
- Bộ phận CNTT đăng trên trang Web;
- Lưu: VT; HĐQT.

THƯ KÝ



Nguyễn Thế Hanh

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**Nguyễn Văn Dậu
Chủ tịch Hội đồng quản trị**